

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA), UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 721/QĐ-TTg đối với các nhiệm vụ giao UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; góp phần đưa Hiệp định UKVFTA đi vào thực tiễn cuộc sống; vận dụng và phát huy hiệu quả các cơ hội đến từ Hiệp định, hạn chế thấp nhất các thách thức để tối ưu hóa lợi ích mà Hiệp định mang lại cho doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định UKVFTA.

b) Xác định nội dung công việc cụ thể gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố, đảm bảo tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

c) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định UKVFTA cho các đối tượng có liên quan, tập trung vào 03 nhóm đối tượng chính: Công chức, viên chức, người lao

động tại các cơ quan quản lý nhà nước; cộng đồng doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ); người dân (đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như ngư dân, nông dân) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, tài liệu, các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo..., nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Các sở, ban, ngành, đơn vị chủ động đề xuất, đề nghị các cơ quan Trung ương thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách hỗ trợ trong công tác tập huấn cho các cán bộ, công chức tại đơn vị, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý ở từng lĩnh vực cụ thể như thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường Vương quốc Anh, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định UKVFTA, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Giao Sở Công Thương (trực tiếp là Trung tâm về các vấn đề WTO thành phố Đà Nẵng) đảm nhiệm vai trò đầu mối thông tin về Hiệp định UKVFTA của thành phố; chủ động liên hệ thường xuyên và chặt chẽ với Đầu mối thông tin về Hiệp định UKVFTA tại Bộ Công Thương để cập nhật, cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

d) Giao Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định UKVFTA và các nội dung cam kết của Việt Nam trong Hiệp định UKVFTA.

đ) Các sở, ban, ngành, đơn vị (đặc biệt là các cơ quan có chức năng cung cấp thông tin về thương mại – đầu tư) tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo theo lĩnh vực quản lý về thị trường Vương quốc Anh, thị trường trong nước, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh; hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời nắm bắt các thông tin, dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị chủ động theo dõi tình hình xây dựng, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý ở cấp Trung ương; kịp thời đề xuất ban hành hoặc rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản hiện hành cấp địa phương do ngành mình tham mưu, để triển khai Hiệp định UKVFTA trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật và cam kết quốc tế.

b) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định UKVFTA; tổ chức thực thi nghiêm túc các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam

đối với cấp địa phương khi tham gia Hiệp định UKVFTA, góp phần đảm bảo việc thực thi Hiệp định được hiệu quả và đầy đủ.

c) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật tại địa phương.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, phát triển các ngành, lĩnh vực của thành phố; đồng thời tích cực phối hợp xây dựng và thực thi các chương trình, đề án, các giải pháp theo lĩnh vực quản lý do các bộ, ngành Trung ương triển khai về hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ), hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

b) Tăng cường các hoạt động kết nối doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Vương quốc Anh kết nối với doanh nghiệp trong nước, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

c) Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương thúc đẩy việc công nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với Vương quốc Anh, đặc biệt là đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thế mạnh của thành phố sang Vương quốc Anh.

d) Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố đảm bảo phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các Điều ước quốc tế nói chung, Hiệp định UKVFTA nói riêng. Tập trung hỗ trợ người lao động bị mất việc hoặc có nguy cơ mất việc tại các doanh nghiệp bị yếu thế, không trụ vững trong quá trình cạnh tranh trên thị trường thông qua hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm...

b) Phối hợp tham gia các hoạt động đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội, môi trường... do các bộ, ngành chủ trì triển khai (khi có yêu cầu) và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

c) Thúc đẩy, huy động hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật, tăng cường hợp tác quốc tế để triển khai Đề án “Xây dựng Đà Nẵng – thành phố môi trường” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030”.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Phụ lục đính kèm, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết hoặc lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đảm bảo tiến độ. Định kỳ hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện, đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện từ các cơ quan, đơn vị, trình UBND thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Công Thương) theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công Thương (để b/c);
- TTTU, TT HĐND TP. ĐN (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP. ĐN;
- Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện;
- Hải quan thành phố;
- VCCI – CN Đà Nẵng, các Hiệp hội doanh nghiệp TP. ĐN;
- VP UBND TP;
- Lưu: VT, KT, SCT.

40/



Hồ Kỳ Minh



Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 120 /KH-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh					
1.1	Chủ trì, phối hợp với Cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương, các Bộ, ngành có liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn và/hoặc đào tạo chuyên sâu (trực tiếp và trực tuyến) về Hiệp định UKVFTA và các cơ chế, chính sách thực thi Hiệp định UKVFTA cho các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thành phố.	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, VCCI – CN Đà Nẵng, Hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng, các cơ quan, đơn vị liên quan	Các hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn và/hoặc đào tạo chuyên sâu	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
1.2	Chủ trì, phối hợp biên soạn và phát hành các tài liệu phổ biến, tuyên truyền cam kết Hiệp định UKVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, VCCI – CN Đà Nẵng, Hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng, các cơ quan, đơn vị liên quan	Các ấn phẩm và/hoặc sổ tay tuyên truyền	2021	
1.3	Cập nhật thường xuyên tin tức về Hiệp định UKVFTA trên trang thông tin điện tử về các FTA của Sở Công Thương và các các sở chuyên ngành (trên cơ sở kết nối với Cổng thông tin FTA của Bộ Công Thương).	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan	Tin, bài trên các trang thông tin điện tử	Trong quá trình thực thi Hiệp định	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình, chuyên mục báo chí tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định UKVFTA, các nội dung cam kết của Việt Nam trong UKVFTA... phù hợp với chức năng và cơ chế hoạt động của đơn vị.	Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng, Cổng Thông tin điện tử thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, VCCI – Chi nhánh Đà Nẵng, các hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị có liên quan	Các chương trình, phóng sự, chuyên mục... trên báo, đài	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
1.5	Cung cấp thông tin cho doanh nghiệp về thị trường Vương quốc Anh, thị trường trong nước, lĩnh vực xúc tiến thương mại - đầu tư, các thông tin, yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của thị trường Vương quốc Anh	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư, Ban quản lý Khu CNC và các KCN, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Hải quan thành phố	Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan	Các tài liệu, ấn phẩm, bài viết, bản tin, thông tin, số liệu cung cấp	Thường xuyên	
2	Xây dựng pháp luật, thể chế					
2.1	Tiếp tục rà soát các VBQPPL để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các VBQPPL thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và Hiệp định UKVFTA.	Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các quận, huyện	Sở Tư pháp	Các báo cáo rà soát; Các VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương được đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới	Sau khi các VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2.2	Tổ chức tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, VBQPPL.	Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các quận, huyện	Các cơ quan, đơn vị, đối tượng có liên quan	Báo cáo tổng hợp, giải trình	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
2.3	Phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định UKVFTA; tổ chức thực thi nghiêm túc các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam đối với cấp địa phương khi tham gia Hiệp định UKVFTA, góp phần đảm bảo việc thực thi Hiệp định được hiệu quả và đầy đủ.	Sở Công Thương và các sở, ban ngành theo lĩnh vực quản lý	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo tình hình phối hợp	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực					
3.1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ phù hợp với cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bao gồm Hiệp định UKVFTA.	Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các quận huyện <i>(Đơn vị chủ trì các đề án, chương trình, kế hoạch).</i>	VCCI Đà Nẵng, các hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp	Báo cáo tình hình triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch theo chế độ báo cáo quy định	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
3.2	Triển khai chương trình xúc tiến thương mại và phát triển thị trường cho các mặt hàng thế mạnh có khả năng xuất khẩu sang Vương quốc Anh. Tăng cường hoạt động kết nối doanh nghiệp thông qua hợp tác giữa Đà Nẵng và các địa phương và thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam tại Vương quốc Anh.	Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị, hiệp hội doanh nghiệp/ ngành nghề, các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại	Hằng năm	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3.3	Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, gói hỗ trợ doanh nghiệp theo từng chuyên đề, lĩnh vực cụ thể.	Các sở, ban, ngành theo chức năng, phạm vi quản lý nhà nước	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình phối hợp thực hiện	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
3.4	Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương thúc đẩy việc công nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với Vương quốc Anh, đặc biệt là đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thế mạnh của thành phố sang Vương quốc Anh.	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình phối hợp thực hiện	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
3.5	Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững					
4.1	Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; đặc biệt các chính sách hỗ trợ người lao động bị mất việc hoặc có nguy cơ mất việc tại các doanh nghiệp bị yếu thế, không trụ vững trong quá trình cạnh tranh trên thị trường.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
4.2	Phối hợp tham gia các hoạt động đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội, môi trường... do các bộ, ngành chủ trì triển khai (khi có yêu cầu) và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.	Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Nội dung tham gia các hoạt động đánh giá	Trong quá trình thực thi Hiệp định	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4.3	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo trình UBND thành phố	Trong quá trình thực thi Hiệp định	
4.4	Thúc đẩy, huy động hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật, tăng cường hợp tác quốc tế để triển khai Đề án “Xây dựng Đà Nẵng – thành phố môi trường” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030”	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình/dự án hỗ trợ kỹ thuật/ các thỏa thuận hợp tác...	Trong quá trình thực thi Hiệp định	